TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK GLEI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK GLEI TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Y Trinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Hiệu, ông Nguyễn Viết Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei tham gia phiên tòa: Ông Tạ Đình Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng N; tên gọi khác: không; sinh ngày 02 tháng 11 năm 1983 tại huyện T, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng Đ; sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị T; sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Lê Thị N, sinh năm 1987 và hai con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại: Nguyễn Hữu C (Đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hữu C: Nguyễn Ngọc T; sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Có mặt).

+ Nguyễn Duy T; sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông (Vắng mặt không có lý do).

+ Thái Quang H; sinh năm 1967; nơi cư trú: Thôn Quảng T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông (Vắng mặt không có lý do).

+ Lê Bá N; sinh năm 1957; Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ Nguyễn Thị Q; sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình (Có mặt).

+ Phan Văn V; sinh năm 1984; nơi cư trú: Tiểu khu 3 thị trấn A, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Có mặt).

+ Võ Thị L; sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (Vắng mặt không có lý do).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Hoàng Gia L; sinh năm 1995; nơi cư trú: Đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Có mặt).

+ Lê Văn H; sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 5, khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc N(Vắng mặt không có lý do).

- Những người làm chứng:

+ Lữ Văn T; sinh năm 1986; nơi cư trú: Xóm 5, khu C, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc N(Vắng mặt không có lý do).

+ Nguyễn Văn D; sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/7/2023, Nguyễn Trọng N ký hợp đồng lái xe với Công ty TNHHDV Thần Đèn, địa chỉ tại phường L, quận H, TP Hà Nội. Ngày 12/9/2023, Nguyễn Trọng N điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát số 29LD-311.13 của công ty vận chuyển hàng hóa từ tỉnh Bắc Ninh đi tỉnh Đăk Nông, đi cùng xe còn có Lữ Văn T; sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, cũng là lái xe của Công ty. Trong quá trình di chuyển, Nguyễn Trọng N và Lữ Văn T thay nhau điều khiển xe. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Lữ Văn T điều khiển xe đi tới cây xăng số 21 gần ngã tư Túy Loan thuộc thành phố Đà Nẵng thì dừng lại tiếp nhiên liệu và nghỉ ngơi. Sau đó, Thành nằm ngủ trên cabin, còn N điều khiển xe tiếp tục di chuyển theo tuyến đường Hồ Chí Minh đi về hướng tỉnh Kon Tum. Đến khoảng 01 giờ 28 phút ngày 13/9/2023 thì đi tới đoạn đường xuống dốc tại KM 1419 + 700 đường Hồ Chí Minh (Đèo Lò Xo) thuộc thôn Măng Khên, xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Nguyễn Trọng N đã điều khiển ô tô tải đi sang làn đường bên trái và va chạm với xe ô tô khách Quang Dũng Biển kiểm soát số 74B - 004.51 do Hoàng Gia L; sinh năm 1995, trú tại: Đội 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị điều khiển, chở theo 32 người lưu thông theo hướng ngược lại. Khi phát hiện xe ô tô Biển kiểm soát số 29LD - 311.13 do Nguyễn Trọng N điều khiển đang đi xuống dốc với tốc độ cao, Hoàng Gia L đã chủ động điều khiển xe đi sát mép đường bên

phải để đảm bảo an toàn. Tuy nhiên, xe ô tô tải do Nguyễn Trọng N điều khiển đã đi sang làn đường bên trái và va chạm với xe ô tô khách Quang Dũng. Phần đầu xe ô tô tải đã va chạm vào giữa hông bên trái của xe ô tô khách, khiến xe khách bị đẩy lùi về sau, văng đuôi vào lan hộ lốp bên phải, còn xe ô tô tải tiếp tục lao xuống dốc, đâm vào lan hộ lốp bên phải và dừng lại. Hậu quả, vụ tai nạn khiến 01 người chết tại chỗ và 04 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 189 % (một trăm tám chín phần trăm), cụ thể:

- Về người chết: Nguyễn Hữu C, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị. Kết quả giám định tử thi xác định nguyên nhân chết do chấn thương sọ não hở.

- 04 (Bốn) người trên xe khách Quang Dũng bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 189 % *(Một trăm tám chín phần trăm)*, bao gồm:

- Nguyễn Duy T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, thương tích 12*% (Mười hai phần trăm)*.

- Thái Quang H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông, thương tích 41% *(Bốn mươi mốt phần trăm)*.

- Lê Bá N, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị, thương tích 43% *(Bốn mươi ba phần trăm)*.

- Nguyễn Thị Q, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, thương tích 93% *(Chín mươi ba phần trăm)*.

Kết luận định giá số 14/KL – HĐĐGTS ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Glei kết luận:

- Xe ô tô khách Quang Dũng, Biển kiểm soát số 74B - 004.51 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại qua định giá là 1.240.898.309 đồng (*Một tỷ hai trăm bốn mươi triệu tám trăm chín tám nghìn ba trăm lẻ chín đồng)*

- Xe ô tô tải Biển kiểm soát số 29LD - 311.13 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại qua định giá là 677.323.000 đồng *(Sáu trăm bảy bảy triệu ba trăm hai ba nghìn đồng)*

- Xe mô tô Biển kiểm soát số 74F1 – 297.51 (nằm trong khoang hàng hóa của xe khách) bị hư hỏng, giá trị thiệt hại qua định giá là 3.540.000 đồng *(Ba triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng)*.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ án xác định: Vị trí xảy ra vụ án tại Km 1419+700 đường Hồ Chí Minh (Đèo Lò Xo), thuộc thôn Măng Khênh, xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Theo hướng khám nghiệm Phước Sơn (Quảng Nam) - Đăk Glei (Kon Tum), đây là đoạn đường hai chiều bằng bê tông, xuống dốc, cua về bên phải, ở giữa có vạch sơn màu vàng nét liền phân chia hai chiều xe chạy. Lòng đường rộng 10m08, làn đường bên phải rộng 4m37, vạch tim đường rộng 15cm, làn đường bên trái rộng 5m56. Giới hạn tốc độ của đoạn đường này là 50km/giờ. Xe ô tô tải biển số 29LD-311.13 do Nguyễn Trọng Nđiều khiển được xác định lưu thông theo hướng Quảng Nam – Kon Tum, còn xe ô tô khách Quang Dũng biển số 74B-004.51 lưu thông theo hướng ngược lại.

- 01 xe ô tô khách Biển kiểm soát số 74B - 004.51 nằm trên phần vạch xương cá và làn đường bên trái.

- 01 xe ô tô tải Biển kiểm soát số 29LD - 311.13 nằm trên phần vạch xương cá và làn đường bên trái.

- 01 vết phanh và nhiều mảnh vỡ vụn của hai xe nằm trên làn đường bên trái.

Căn cứ vị trí phương tiện, dấu vết tại hiện trường, điểm đụng được xác định nằm trên làn đường bên trái, cách mép đường bên trái 2m25, cách vật chuẩn (cột Km 1419+700 nằm bên phải đường) 11m10. Như vậy, xe ô tô tải Biển kiểm soát số 29H-311.13 do Nguyễn Trọng N điều khiển đã đi sang làn đường bên trái, tức là làn đường bên phải theo chiều đi của xe ô tô khách Quang Dũng.

Kết luận giám định tư pháp ngày 02/10/2023 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum kết luận:

- Đối với xe ô tô biển số 29H-311.13:

+ Hệ thống lái: do xe không chạy được, hệ thống lái hư hỏng gần như hoàn toàn nên không đủ điều kiện giám định.

+ Hệ thống phanh: không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật.

+ Hệ thống đèn: đã hư hỏng hoàn toàn nên không đủ điều kiện giám định.

+ Lốp sau bên trái bị mòn, không thỏa mãn quy định về an toàn kỹ thuật.

- Đối với xe ô tô biển số 74B-004.51:

+ Hệ thống lái cơ khí có tác dụng.

+ Hệ thống phanh: má phanh bình thường, không phát hiện hư hỏng. Vì xe hư hỏng không chạy được nên không đủ điều kiện giám định hiệu quả phanh và hệ số sai lệch lực phanh giữa hai bánh xe trên cùng một trục.

+ Hệ thống đèn: do xe hư hỏng, hệ thống điện báo lỗi nên không kiểm tra.

- Về nguồn gốc phương tiện:

+ Xe ô tô Biển kiểm soát số 29H-311.13 đăng ký chủ xe là Công ty cho thuê tài chính TNHHMTV quốc tế Chailease – Chi nhánh Hà Nội được Công ty TNHH DV Thần Đèn (địa chỉ tại phường L, quận H, TP Hà Nội) thuê lại để hoạt động vận tải. Đại diện của công ty là ông Lê Văn Hoàn, chức vụ giám đốc, địa chỉ tại phường La Khê, quận Hà Đông, TP Hà Nội. Nguyễn Trọng N là lái xe hợp đồng của Công ty TNHH Dịch vụ Thần Đèn.

+ Xe ô tô khách Quang Dũng, Biển kiểm soát số 74B-004.51 thuộc sở hữu của ông Phan Văn V, địa chỉ tại: Tiểu khu 3, thị trấn A, huyện T, tỉnh Quảng Trị nhưng đăng ký chủ xe là Công ty TNHH MTV Thu Thương, địa chỉ tại 95 Nguyễn Du, khu phố 7, phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

+ Xe mô tô Biển kiểm soát số 74F1 – 297.51 thuộc sở hữu của Võ Thị L là hành khách trên xe khách Quang Dũng.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Nguyễn Trọng N và Hoàng Gia L có giấy phép lái xe ô tô theo quy định và không sử dụng bia rượu và chất kích thích khác.

Kết quả tra cứu dữ liệu giám sát hành trình của xe ô tô tải tại thời điểm xảy ra tai nạn là 70km/giờ, xe ô tô khách là 42km/giờ.

Cáo trạng số: 04/CT-VKS -ĐL ngày 22/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm e, g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e, g khoản 2 Điều 260; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng N từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra và giai đoạn truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei đã trả lại cho các chủ sở hữu nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Trọng N và người bị hại Nguyễn Thị Q, người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu C về việc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị Q số tiền điều trị, cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe là 300.000.000 đồng nhưng được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường; bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và tổn thất về tinh thần cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu C (Nguyễn Ngọc T) số tiền 300.000.000 đồng được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

Người bị hại Phan Văn V chưa yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thiệt hại đối với chiếc xe ô tô khách Quang Dũng Biển kiểm soát số 74B - 004.51. Còn đối với những người bị hại Nguyễn Duy T, Thái Quang H, Lê Bá N có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nhưng vắng mặt tại phiên tòa và chưa cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự tách yêu cầu bồi thường của những người bị hại này để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi những người bị hại có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh.

Đối với người bị hại Võ Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Trọng N: Bị cáo thành thật xin lỗi những người bị hại và người nhà của bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Đăk Glei, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì và cũng không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Trọng N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháy y tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 13/9/2023 Nguyễn Trọng Nđiều khiển xe ô tô tải Biển kiểm soát số 29LD - 311.13 đi theo hướng từ Bắc vào Nam đến khoảng 01 giờ 28 phút tại Km 1419+700 đường Hồ Chí Minh, thuộc thôn Măng Khên, xã Đăk Man, huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum. Do không làm chủ được tốc độ nên Nguyễn Trọng Nđã điều khiển xe ô tô đi sang làn đường bên trái, đi không đúng làn đường, phần đường quy định và không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường (70/50/km/giờ) gây tai nạn giao thông với xe ô tô khách Biển kiểm soát số 74B-004.51 đang lưu thông theo hướng ngược lại. Hậu quả làm 01 người chết và 04 người bị thương với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 189 %, gây thiệt hại về tài sản của người khác là 01 xe ô tô khách Biển kiểm soát số 74B - 004.51 và xe mô tô Biển kiểm soát số 74F1-297.51 với tổng giá trị thiệt hại là 1.244.438.309 đồng *(Một tỷ hai trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm ba mươi tám nghìn ba trăm lẻ chín đồng)*.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm e, g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Khi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đồng thời với kinh nghiệm lái xe của mình, bị cáo hiểu rõ các quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vẫn vi phạm. Mặt khác, thực trạng tai nạn giao thông trên địa bàn huyện Đăk Glei nói riêng và tỉnh Kon Tum nói chung đang là một vấn đề nhức nhối và ngày một gia tăng, trong một thời gian ngắn tại huyện Đăk Glei liên tiếp xảy ra các vụ tai nạn giao thông gây thiệt hại về người và tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về đặc điểm nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi xảy ra tai nạn bị cáo bị thương rất nặng nên không thể thăm hỏi và bồi thường cho những người bị hại; khi sức khỏe đã ổn định thì bị cáo đã chủ động thăm hỏi và bồi thường cho những người bị hại, cụ thể bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Duy T số tiền 3.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Thái Quang H số tiền 10.000.000 đồng, bồi thường cho người bị hại Lê Bá N số tiền 10.000.000 đồng, bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hữu C số tiền 20.000.000 đồng, bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị Q số tiền 20.000.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn có bố là thương binh loại A, tại phiên tòa những người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm",* do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe trong một thời gian nhất định. Tuy nhiên, nghề nghiệp chính của bị cáo không phải là nghề lái xe; mặt khác hiện nay bị cáo đã bị mất một cánh tay nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hữu C yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền mai táng và bồi thường tổn thất về tinh thần với số tiền 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng)* nhưng trừ đi số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* mà bị cáo đã bồi thường; người bị hại Nguyễn Thị Q yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 300.000.000 đồng *(Ba trăm triệu đồng)* tiền chi phí thực tế để cứu chữa, điều trị, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất nhưng được trừ đi số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* mà bị cáo đã tự nguyện bồi thường trong gia đoạn chuẩn bị xét xử; bị cáo chấp nhận mức bồi thường này. Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, sự thỏa thuận này

là phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được chấp nhận. Vì vậy, cần căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại Nguyễn Thị Q và người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Ngọc T về việc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị Q số tiền 280.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi triệu đồng)* và người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Hữu C (Nguyễn Ngọc T) số tiền 280.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi triệu đồng*.

Đối với người bị hại Nguyễn Duy T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng); người bị hại Lê Bá N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng), người bị hại Thái Quang H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng). Tuy nhiên, những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa và chưa cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ. Hội đồng xét xử xét thấy việc chưa giải quyết vấn đề dân sự không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án hình sự nên cần căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự tách yêu cầu bồi thường của những người bị hại Nguyễn Duy T, Lê Bá N, Thái Quang H để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi những người bị hại có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh cho yêu cầu.

Đối với người bị hại Phan Văn V và chị Võ Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glei, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glei đã trả lại các vật chứng cho các chủ sở hữu đúng theo quy định. Vì Vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng N phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Áp dụng điểm e, g khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 và Điều 591 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị Q số tiền 280.000.000 đồng *(Hai trăm tám mươi triệu đồng)*; bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Hữu C (Nguyễn Ngọc T) số tiền 280.000.000 đồng *(Hai trăm*

tám mươi triệu đồng). Tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại là 560.000.000 *(Năm trăm sáu mươi triệu đồng).*

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tách yêu cầu bồi thường của những người bị hại Nguyễn Duy T, Lê Bá N, Thái Quang H, Phan Văn V để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi những người bị hại có yêu cầu và cung cấp đầy đủ chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình là có căn cứ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 26.400.000 đồng *(Hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng bị cáo phải nộp số tiền án phí là 26.600.000 đồng *(Hai mươi sáu triệu sáu trăm nghìn đồng)* để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/5/2024). Đối với những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Glei;
- Công an huyện Đăk Glei;
- Bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Y Trinh